

Câu 100. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho các biểu thức sau:

Biểu thức 1: $126:3+10$.

Biểu thức 2: $160:5-12$.

Biểu thức 3: $29+26:2$.

Biểu thức 4: $180:3-5$.

Trong các biểu thức đã cho có bao nhiêu biểu thức có giá trị nhỏ hơn 50?

A. 3 biểu thức B. 4 biểu thức C. 2 biểu thức D. 1 biểu thức

Câu 101. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Trong các biểu thức dưới đây, biểu thức nào có giá trị là số lớn nhất có một chữ số?

A. $12\times3-26$ B. $24:6+5$ C. $25-21+7$ D. $21\times2-33$

Câu 102. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Trong các biểu thức dưới đây, biểu thức nào có giá trị là số nhỏ nhất có hai chữ số?

A. $26+19-30$ B. $125:5-15$ C. $3\times3+1$ D. $2\times7+3$

Câu 103. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Gấp số nhỏ nhất có ba chữ số lên 3 lần rồi cộng với 9 thì được số

A. 309 B. 330 C. 999 D. 900

Câu 104. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Trong các biểu thức sau, biểu thức nào có giá trị là 22?

A. $48+32-10$ B. $4\times4+6$ C. $11\times8-35$

Câu 105. Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.

$180:3+30$ $25:5\times4$

A. > B. < C. =

Câu 106. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho hình sau:

$$41 \times 5 - 100 \dots 20 + 40 \times 2$$

Dấu thích hợp để điền vào chỗ chấm trong hình trên để được phép so sánh đúng là:

A. > B. = C. <

Câu 107. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Giá trị của biểu thức: 85 chia 5 rồi cộng với 23 là:

Câu 108. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho biểu thức: $A=15+7\times8$

Trong các khẳng định sau đây, khẳng định nào đúng?

A. $A=50$ B. $A>50$ C. $A<50$

Câu 109. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Trong các biểu thức sau, biểu thức nào có giá trị nhỏ nhất?

A. $45 - 7 \times 3$ B. $100 - 25 \times 3$ C. $5 \times 9 + 13$

Câu 110. Bạn hãy chọn đáp án thích hợp để điền vào ô trống.

$125 - 12 \times 5 \dots\dots\dots 70$.

A. $>$ B. $=$ C. $<$

Câu 111. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Biểu thức nào dưới đây có giá trị là 97?

A. 49×2 B. $56 + 123 : 3$

Câu 112. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.



Trả lời: lít nước.

Câu 113. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho biểu thức: $12 + 18 \times 2 : 6 + 15$

Mai thực hiện tính giá trị biểu thức đã cho như sau:

$12 + 18 \times 2 : 6 + 15$

$= 30 \times 2 : 6 + 15$

$= 60 : 6 + 15$

$= 10 + 15$

$= 25$

Theo em, Mai thực hiện tính giá trị biểu thức đã cho đúng hay sai?

A. Sai B. Đúng

Câu 114. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Giá trị của  để:  $- 45 : 9 \times 3 = 18 : 3$ là

Câu 115. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Cho biểu thức:

$A = 36 + 4 \times 8 : 2$

$$B=45-20:4\times 6$$

Giá trị của $A+B$ là

Câu 116. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

$$\text{Cho } A=54-24:6+8; B=30+15:5\times 2$$

Trong các khẳng định sau đây, khẳng định nào đúng?

A. $A=B$

B. $A>B$

C. $A<B$

Câu 117. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Khi tính giá trị biểu thức $54:6\times 3$, có bạn đã thực hiện các cách như sau:

$$54:6\times 3$$

$$54\times 3:6$$

$$54:3\times 6$$

Theo em cách nào cho kết quả đúng?

A. $54\times 3:6$

B. $54:6\times 3$

C. $54:3\times 6$

Câu 118. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Lan mua 3 túi kẹo sô-cô-la, mỗi túi có 18 chiếc và 2 túi kẹo dâu, mỗi túi có 54 chiếc. Lan chia đều số kẹo đó vào 9 túi. Khi đó mỗi túi cóchiếc kẹo.

Câu 119. Bạn hãy chọn đáp án thích hợp để điền vào ô trống.

$$55+9-16:4 \dots\dots\dots 12\times 9:6$$

A. $>$

B. $=$

C. $<$

Câu 120. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Để tính giá trị của biểu thức $35-7\times 2$ bạn Hòa đã làm như sau:

$$35-7\times 2=28\times 2=56.$$

Theo em, bạn Hòa làm đúng hay sai?

A. Đúng.

B. Sai.

Tính giá trị của biểu thức số (Phần 3)

Câu 121. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Giá trị của biểu thức $96:(12:4)$ là.....

Câu 122. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho biểu thức: $27:(3+6)$.

Minh nói: "Lấy 27 chia cho 3, được kết quả bao nhiêu cộng với 6 thì ta được giá trị của biểu thức đã cho".

Theo em Minh nói đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 123. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Biểu thức nào dưới đây có giá trị bằng 10?

- A. $50 - (33 + 17)$ B. $(70 - 20) : 5$ C. $(12 + 11) \times 4$

Câu 124. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Cho biểu thức: $250 - (108 - 65)$

Giá trị của biểu thức đã cho là một số có chữ số hàng chục bằng.....

Câu 126. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho hình sau:

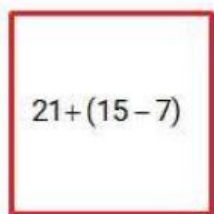
$$24 - (15 - 3)$$

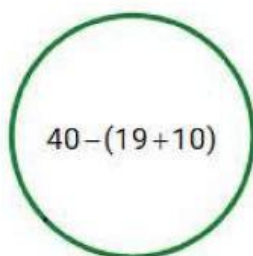
Giá trị của biểu thức trong hình trên được đọc là

- A. mười ba. B. mười hai. C. bảy D. sáu.

Câu 127. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Biểu thức ở hình nào sau đây có giá trị bằng 29 ?

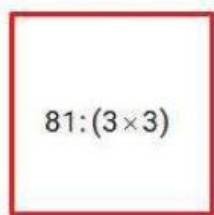

$$21 + (15 - 7)$$

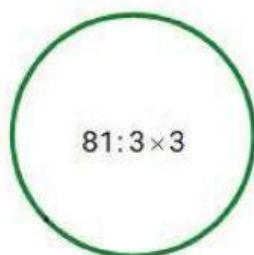

$$40 - (19 + 10)$$

- A. Hình vuông B. Hình tròn

Câu 128. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Cho hình vẽ:


$$81 : (3 \times 3)$$


$$81 : 3 \times 3$$

Giá trị của biểu thức ở trong hình vuông là.....

Câu 129. Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.

Giá trị của biểu thức $(53 - 18) \dots\dots\dots 11 = 46$

- A. + B. - C. : D. x

Câu 130. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho biểu thức $A=67-25+15$, $B=67-(25+15)$.

Khẳng định nào dưới đây là đúng?

A. $A < B$

B. $A > B$

C. $A = B$

$$A=67-25+15=57$$

$$B=67-(25+15)=27$$

Câu 131. Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.

Giá trị của biểu thức $42:(3+4) \times 5$ là một số25.

A. lớn hơn

B. bé hơn

C. bằng nhau

Câu 132. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Các biểu thức nào dưới đây có giá trị bằng nhau?

A. $738:3$

B. $209+148:4$

C. $123 \times (40 - 38)$

D. $639:3$

Các biểu thức có giá trị bằng nhau: $123 \times (40 - 38)$; $738:3$ và $209+148:4$

Câu 133. Bạn hãy sắp xếp các biểu thức theo thứ tự giá trị tăng dần (theo chiều từ trên xuống dưới).

$$(45 - 5) : 5$$

$$63 : 9 + 15$$

$$240 \times (2 - 2) + 35$$

Câu 134. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Giá trị của biểu thức $(16+24):4$ là số nằm trong quả bóng có màu nào sau đây?



A. Màu xanh lá cây

B. Màu vàng

C. Màu đỏ

Câu 135. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Giá trị của biểu thức $(30+25):5$ là số nằm trong quả bóng có màu nào sau đây?



A. Màu vàng

B. Màu tím

C. Màu xanh da trời

Câu 136. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Mai thực hiện tính giá trị biểu thức: $(15-5)\times 3+(26+14):5$ như sau:

$$(15-5)\times 3+(26+14):5$$

$$=10\times 3+40:5$$

$$=30+40:5$$

$$=70:5$$

$$=14$$

Theo em Mai thực hiện việc tính giá trị biểu thức trên là đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Câu 137. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho biểu thức: $(5+7) \times 3$.

Lấy giá trị của biểu thức trên cộng với 12 ta được kết quả là

A. 48 B. 54 C. 46 D. 52

Câu 138. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Giá trị của biểu thức $15+(7+8 \times 2)$ là bao nhiêu?

A. 45 B. 38 C. 40 D. 60

Câu 139. Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.

Giá trị của biểu thức $(55+13):2-12$ có tổng chữ số hàng chục và hàng đơn vị là.....

Câu 140. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Cho hai biểu thức sau:

$$A=(60:4) \times 3;$$

$$B=(5+3) \times 5.$$

Trong các nhận xét dưới đây, nhận xét nào đúng?

A. $A < B$ B. $A = B$ C. $A > B$.

Câu 141. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Cho biểu thức $81:(3 \times 3)$, ba bạn thực hiện theo 3 cách khác nhau. Em hãy chọn tất cả các cách thực hiện đúng.

$$81:(3 \times 3)=81:9$$

$$81:(3 \times 3)=81:3:3$$

$$81:(3 \times 3)=81:3 \times 3$$

A. $81:(3 \times 3)=81:3:3$ B. $81:(3 \times 3)=81:3 \times 3$ C. $81:(3 \times 3)=81:9$

Câu 142. Bạn hãy chọn tất cả đáp án đúng.

Các biểu thức nào dưới đây có giá trị bằng nhau?

A. $564-10 \times 4$ B. $201+39:3$ C. $(7+20 \times 5) \times 2$ D. $25-(20-10)$

Câu 143. Bạn hãy điền dấu (>,<,:) thích hợp vào ô trống.

$$(4 \times 5) : 2 \dots < \dots 45 - 34.$$

Câu 144. Bạn hãy chọn đáp án đúng.

Trong các biểu thức sau đây, biểu thức nào có giá trị bằng 28?

A. $(18 - 7 \times 2) \times (3 \times 2 + 1)$

B. $55 + 15 : 5 \times 2$

C. $125 : 5 + 15 \times 3 : 5$

Câu 145. Bạn hãy sắp xếp các biểu thức sau theo thứ tự giá trị tăng dần từ trên xuống.

$$564 - 100 \times 4 - 64$$

$$(142 - 42) : 2 + 5 \times 3$$

$$(42 - 15 : 3) \times 2$$